TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN PHÚ NHUẬN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 701/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 11 - 10 - 2019
V/v ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Trâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Thanh Dung

2. Ông Nguyễn Văn Định

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà V Thị Trang - Thư ký Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 0220/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2019 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 28/8/2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Võ Thị Phương T

Thường trú : 529 đường N, phường C, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Cư trú tại : Thôn T, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. (có mặt).

- *Bị đơn:* Ông Trần V

Thường trú : 529 đường N, phường C, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Cư trú tại : 66 đường C, phường C, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 28-3-2019 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn là bà Võ Thị Phương T trình bày : Bà và ông V kết hôn năm 2003, có đăng ký kết hôn tại UBND phường 9, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh. Nguyên nhân mâu thuẫn do vấn đề tiền bạc, hoàn cảnh khó khăn, chồng không cho đi làm, hay ghen tuông và đánh bà nhiều năm nay, vì bản thân có một mình ở thành phố Hồ Chí Minh, không có người thân bên cạnh nên bà không dám báo chính quyền địa phương, tình cảm vợ chồng không còn, bà T yêu cầu ly hôn với ông V.

Về con chung: Có hai con chung tên Trần Phước S, sinh ngày 15/6/2003 và Trần Võ Thiên K, sinh ngày 08/02/2013.

Hiện con trai Trần Phước S hiện đang học lớp 10 trường Giáo dục thường xuyên P trên địa bàn quận Phú Nhuận, Tp.Hồ Chí Minh. Con gái Trần Võ Thiên K, đang học lớp 1 trường H, Phú Nhuận. Hiện hai trẻ đang sống cùng ba và đang được đi học ổn định, hiện tại bà đã về tỉnh Quảng Ngãi sinh sống, hơn nữa theo nguyện vọng của trẻ S có yêu cầu được sống cùng ba, do đó bà đồng ý cho 02 trẻ tiếp tục sống cùng ông V. Việc cấp dưỡng nuôi con do bà và ông V sẽ thỏa thuận trong quá trình ông V nuôi con.

Về tài sản chung : Không có.

Theo lời trình bày của ông Trần V thì ông và bà T kết hôn năm 2003, có đăng ký kết hôn tại UBND phường 9, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông thừa nhận vợ chồng phát sinh mâu thuẫn từ lâu, nguyên nhân là do bà T hay nhắn tin và đi chơi, ông có ghen tuông và đánh bà T nhưng do bà có những hành vi mờ ám, thấy ông là tắt điện thoại, trùm chăn khi nhắn tin với người khác. Tuy nhiên ông không đồng ý ly hôn, muốn đoàn tụ để lo cho các con.

Về con chung: Có hai con chung tên Trần Phước S, sinh ngày 15/6/2003 và Trần Võ Thiên K, sinh ngày 08/02/2013. Trường hợp ly hôn thì ông yêu cầu nuôi cả 02 con chung vì ông có điều kiện kinh tế nuôi con chung hơn bà T, không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung : Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn ông Trần V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn số 115, ngày 09/9/2003 của UBND phường 9, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh giữa ông Trần V và bà Võ Thị Phương T, xác định đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Bà T có yêu cầu được ly hôn với ông V, theo lời trình bày của bà T và ông V thì cả hai đều thừa nhận cuộc sống vợ chồng mâu thuẫn kéo dài nhiều năm, không hạnh phúc, vợ chồng sống ly thân, bà T đã về nhà cha mẹ ruột sinh sống, vợ chồng không còn niềm tin với nhau, hơn nữa ông V thừa nhận có đánh bà T do tức giận khi bà có những hành vi không phù hợp. Bà T yêu cầu được ly hôn vì bà sống không hạnh phúc, ông V không đồng ý ly hôn yêu cầu đoàn tụ nhưng với lý do là đoàn tụ để nuôi dạy con. Tòa đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành.Theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2015 thì " khi vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sốn chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được ". Nhận thấy tình trạng hôn nhân của ông V, bà T trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó có cơ sở để chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà T.

Về con chung: Có hai con chung tên Trần Phước S, sinh ngày 15/6/2003 và Trần Võ Thiên K, sinh ngày 08/02/2013. Cả ông V, và T đều có yêu cầu được trực tiếp nuôi hai con chung, tuy nhiên sau đó bà T đồng ý để cho ông V trực tiếp nuôi hai con vì hiện tại hai con đang sống cùng ông V và đang được đi học ổn định ở Tp.Hồ Chí Minh, bà đã về tỉnh Quảng Ngãi sinh sống, nguyện vọng của trẻ S là được sống cùng ông V, do đó nên giao cả hai trẻ cho ông V trực tiếp chăm nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng là phù hợp.Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên sẽ tự thỏa thuận.

Về tài sản chung : Không có

[3] Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến về việc giải quyết vụ án là đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về ly hôn và thỏa thuận về việc nuôi con chung.

[4] Về án phí sơ thẩm: Nguyên đơn yêu cầu ly hôn và nuôi con chung, được chấp nhận toàn bộ, theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, nguyên đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự với mức thu là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 56, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015; Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014); khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Võ Thị Phương T đối với ông Trần V.

Giao trẻ Trần Phước S, sinh ngày 15/6/2003 và Trần Võ Thiên K, sinh ngày 08/02/2013 cho ông Trần V trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận.

Bà Võ Thị Phương T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Con chưa thành niên, các bên có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Vì lợi ích của trẻ, việc trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Võ Thị Phương T phải nộp án phí là 300.000 *(Ba trăm ngàn) đồng*. Bà T đã tạm ứng án phí sơ thẩm là 300.000 *(Ba trăm ngàn)* đồng theo biên lai thu số 0041710 ngày 02 tháng 4 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà T đã nộp đủ án phí.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TANDTP.HCM ;
- VKSND Q.PN;
- Những người tham gia tố tụng;
- THADS Q.QPN;
- UBND phường 9, quận Phú Nhuận;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Ngọc Trâm